

Số: 2570/TB-ĐHSPKT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Xét tuyển Đại học hệ chính quy năm 2025 tại Phân hiệu ở Bình Phước (Đồng Nai mới)

Căn cứ Quyết định số 1576/QĐ-BGDĐT, ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Quyết định số 1676/QĐ-BGDĐT, ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Bình Phước tổ chức hoạt động đào tạo.

Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh thông báo về việc Xét tuyển Đại học hệ chính quy năm 2025 tại Phân hiệu ở Bình Phước theo **5 phương thức**: Tuyển thẳng; Ưu tiên xét tuyển theo đề án tuyển sinh của trường; Xét điểm thi Trung học phổ thông (THPT) năm 2025; Xét tuyển bằng học bạ THPT năm 2025; và Xét điểm thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh năm 2025.

1. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh của tất cả các trường THPT trên cả nước tốt nghiệp THPT năm 2025. Đối với các thí sinh tốt nghiệp THPT từ năm 2024 trở về trước, Trường chỉ xét tuyển khi thí sinh có điểm thi THPT năm 2025 theo tổ hợp xét tuyển hoặc điểm đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh thi trong năm 2025.

2. Đăng ký xét tuyển: Cả **5 phương thức** trên học sinh đều phải đăng ký xét tuyển trên cổng thông tin xét tuyển của Bộ Giáo dục và Đào tạo: <http://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> từ 16/7 đến 17g ngày 28/7/2025. Thí sinh không phải chọn phương thức xét tuyển và tổ hợp xét tuyển (việc này do máy tính thực hiện), mà thí sinh chỉ đăng nhập: Số căn cước công dân, Đăng ký thông tin xét tuyển sinh (Thứ tự nguyện vọng; Trường – mã trường của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh là **SPK**; Mã xét tuyển – mã xét tuyển (mã ngành) có chữ **BP ở cuối** là chương trình đào tạo tại phân hiệu ở Bình Phước (2025 là năm đầu tiên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh mở phân hiệu ở Bình Phước).

3. Nộp lệ phí xét tuyển online đúng hạn: từ ngày 29/7/2025 đến 17g ngày 05/8/2025 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Xem kết quả và xác nhận nhập học

- Từ ngày 20/8/2025 đến 17g ngày 22/8/2025: Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh thông báo điểm chuẩn trúng tuyển trên web: <http://tuyensinh.hcmute.edu.vn>

- Trước 17g ngày 30/8/2025: thí sinh phải xác nhận nhập học trên hệ thống của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Tên ngành học/Chương trình đào tạo: có phụ lục đính kèm; các thông tin khác xem thêm trong Thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2025 và Đề án Tuyển sinh 2025 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh đã được đăng tải trên web: <http://tuyensinh.hcmute.edu.vn>

6. Chính sách khuyến khích tài năng

- Cấp học bổng khuyến tài cho thí sinh trúng tuyển có tổng điểm thi THPT 2025 (không tính điểm ưu tiên, điểm thưởng) của 3 môn xét tuyển từ 26 điểm trở lên, cứ mỗi điểm thưởng 1.000.000đ. Mỗi ngành chọn 1 thí sinh có điểm cao nhất.

- Cấp học bổng học kỳ đầu tiên có giá trị bằng 50% học phí cho nữ học các ngành kỹ thuật (*). Các học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập của học kỳ trước đó để cấp học bổng.

- Cấp học bổng học kỳ đầu tiên có giá trị bằng 20% học phí cho thí sinh đã có anh, chị em ruột đang học hoặc đã học tại Trường. Các học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập của học kỳ trước đó để cấp học bổng.

- Năm 2025, Trường dành 60 tỷ đồng để cấp học bổng tuyển sinh, khuyến khích học tập, hỗ trợ sinh viên khó khăn và các loại học bổng khác cho sinh viên.

- UBND tỉnh Bình Phước cũ có chính sách trao học bổng và hỗ trợ cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bình Phước cũ tham gia học tại Phân hiệu Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh tại Bình Phước (chi tiết có Quyết định số 1418/QĐ-UBND ngày 26/6/2025 của UBND Tỉnh Bình Phước cũ về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ Khuyến học, khuyến tài tỉnh Bình Phước và Quyết định số 30/QĐ-HĐQLQ ngày 27/6/2025 của Hội đồng quản lý quỹ khuyến học, khuyến tài tỉnh Bình Phước về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý tài sản, tài chính và hoạt động Quỹ Khuyến học, khuyến tài tỉnh Bình Phước).

7. Liên hệ và tiếp nhận thông tin

Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên - Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, Số 01 Võ Văn Ngân, P. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại: 028.3722.5724; 028.3722.2764; Facebook: Tuyển sinh Đại học Sư Phạm Kỹ thuật Tp HCM; Email: tuyensinh@hcmute.edu.vn; Thông tin chi tiết xem tại website: <http://tuyensinh.hcmute.edu.vn>

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐTS 2025;
- Các Cơ quan truyền thông, các Sở GD&ĐT;
- Các trường THPT;
- Đăng Website; Fanpage;
- Lưu: VT, TS&CTSV (50b).



Phụ lục: Danh sách các ngành học/chương trình đào tạo mở tại Phân hiệu Bình Phước
(Kèm theo Thông báo số: 2570/TB-ĐHSPKT, ngày 25/7/2025)

TT	Mã xét tuyển	Tên chương trình, ngành, nhóm ngành xét tuyển	Chỉ tiêu	Tổ hợp xét tuyển (In đậm là môn chính nhân hệ số 2) Ghi chú
1	7510301BP	Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử	40	Toán – Lý – Hóa; Toán – Lý – Anh; Toán – Văn – Lý; Toán – Văn – Anh.
2	7510303BP	Công nghệ Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	40	
3	7510201BP	Công nghệ Kỹ thuật cơ khí*	40	
4	7580302BP	Quản lý xây dựng	40	
5	7510205BP	Công nghệ Kỹ thuật ô tô*	40	
6	7480201BP	Công nghệ thông tin	40	
7	7510601BP	Quản lý công nghiệp	40	
8	7340301BP	Kế toán	40	
9	7340122BP	Thương mại điện tử	40	
10	7510605BP	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	40	
11	7340120BP	Kinh doanh Quốc tế	40	
12	7220201BP	Ngôn ngữ Anh	40	Anh – Toán – Tin; Anh – Toán – Sử; Anh – Toán – Địa; Anh – Văn – Toán.

Ghi chú: Các chương trình (*) được cấp học bổng học kỳ 1 năm học đầu tiên: bằng 50% học phí cho nữ học các chương trình kỹ thuật (*). Các học kỳ tiếp theo căn cứ vào kết quả học tập của học kỳ trước đó để cấp học bổng.

Các định nghĩa tổ hợp môn xét tuyển

STT	Tổ hợp	Môn 1	Môn 2	Môn 3
1.	A00	Toán	Vật lý	Hóa học
2.	A01	Toán	Vật lý	Tiếng Anh
3.	A02	Toán	Vật lý	Sinh học
4.	B00	Toán	Sinh học	Hóa học
5.	B08	Toán	Sinh học	Tiếng Anh
6.	C00	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý
7.	C01	Toán	Ngữ văn	Vật lý
8.	C02	Ngữ Văn	Toán	Hóa học
9.	C03	Ngữ văn	Toán	Lịch sử
10.	D01	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh
11.	D07	Toán	Hóa học	Tiếng Anh
12.	D09	Tiếng Anh	Toán	Lịch sử

STT	Tổ hợp	Môn 1	Môn 2	Môn 3
13.	D10	Tiếng Anh	Toán	Địa lý
14.	D14	Ngữ văn	Lịch sử	Tiếng Anh
15.	D15	Ngữ văn	Địa lý	Tiếng Anh
16.	X02	Toán	Ngữ văn	Tin học
17.	X06	Toán	Vật lý	Tin học
18.	X25	Toán	Tiếng Anh	GDKT&PL
19.	X26	Toán	Tiếng Anh	Tin học
20.	X74	Ngữ văn	Địa lý	GDKT&PL
21.	X70	Ngữ văn	Lịch sử	GDKT&PL
22.	X78	Ngữ văn	Tiếng Anh	GDKT&PL
23.	V01	Toán	Ngữ văn	Vẽ trang trí
24.	V02	Toán	Tiếng Anh	Vẽ trang trí
25.	V03	Toán	Ngữ văn	Vẽ đầu tượng
26.	V04	Toán	Vật lý	Vẽ đầu tượng
27.	V05	Toán	Tiếng Anh	Vẽ đầu tượng
28.	V06	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vẽ đầu tượng
29.	V07	Ngữ văn	Vẽ đầu tượng	Vẽ trang trí
30.	V08	Ngữ văn	Tiếng Anh	Vẽ trang trí
31.	V09	Toán	Vẽ đầu tượng	Vẽ trang trí
32.	V10	Ngữ văn	Vật lý	Vẽ trang trí
33.	V11	Ngữ văn	Lịch sử	Vẽ trang trí
34.	V12	Toán	Lịch sử	Vẽ đầu tượng